

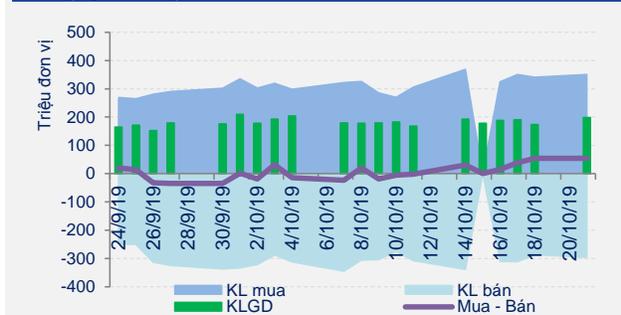
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/10/19

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	983.56	104.01
% Thay đổi	↓ -0.57%	↓ -1.39%
KLGD (CP)	198,718,418	29,754,686
GTGD (tỷ đồng)	3,975.45	343.23
Tổng cung (CP)	295,970,060	50,039,600
Tổng cầu (CP)	350,312,170	51,023,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,990,340	443,732
KL mua (CP)	9,435,310	253,120
GTmua (tỷ đồng)	383.45	2.89
GT bán (tỷ đồng)	421.57	5.16
GT ròng (tỷ đồng)	(38.12)	(2.27)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.07%	13.7	2.6	2.6%
Công nghiệp	↑ 0.11%	14.7	3.0	36.2%
Dầu khí	↓ -0.71%	18.4	2.4	1.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.03%	17.8	4.6	3.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.02%	13.1	2.5	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.70%	20.4	5.7	14.3%
Ngân hàng	↓ -1.33%	12.1	2.5	16.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.71%	12.8	1.6	6.2%
Tài chính	↓ -0.26%	21.6	4.0	16.6%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.07%	14.6	3.0	2.0%
VN - Index	↓ -0.57%	16.6	3.9	113.9%
HNX - Index	↓ -1.39%	9.3	1.6	-13.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần do áp lực bán mạnh dần về cuối phiên. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 5,64 điểm (-0,57%) xuống 983,56 điểm; HNX-Index giảm 1,47 điểm (-1,39%) xuống 104,01 điểm. Thanh khoản gia tăng so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.483 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 230 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.065 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 223 mã tăng, 107 mã tham chiếu, 266 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với lực cung xuất hiện từ đầu phiên và mạnh dần về cuối phiên đã khiến cho chỉ số VN-Index kết phiên ở mức thấp nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột mà đặc biệt là cổ phiếu ngân hàng phần lớn chịu áp lực điều chỉnh và đóng cửa trong sắc đỏ như VIC (-0,1%), SAB (-2,8%), VHM (-0,6%), BID (-2%), VCB (-0,9%), VPB (-1,8%), TCB (-2%), CTG (-1,6%), MSN (-1,3%), HPG (-0,9%)... Ở chiều ngược lại, chỉ còn một vài trụ cột là giữ được sắc xanh như VNM (+0,8%), VJC (+0,6%), GAS (+0,2%), STB (+1,4%), NVL (+0,3%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (-2,9%), NTP (-5,8%), VNR (-4,7%), SHB (-1,5%), PHP (-2,6%), NVB (-2,3%), DGC (-1,9%)... đều giảm khiến chỉ số HNX-Index mất 1,39% giá trị vốn hóa.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chứng khoán Mỹ giảm khá mạnh trong phiên thứ 6 cuối tuần trước và điều này đã có ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường Việt Nam. Bên bán áp đảo trong suốt phiên hôm nay và mạnh dần về cuối phiên đã khiến VN-Index kết phiên ở mức thấp nhất. Trên góc độ kỹ thuật, VN-Index đã đánh mất ngưỡng hỗ trợ 985 điểm (MA50) trong phiên hôm nay và ngưỡng hỗ trợ quan trọng gần nhất là quanh ngưỡng 980 điểm (trendline nối các đáy từ đầu 2019 đến nay). Thị trường đang có những dấu hiệu xấu dần và nhà đầu tư nên quan sát kỹ ngưỡng 980 điểm trong phiên tiếp theo để có hành động hợp lý. Nếu VN-Index xuyên thủng 980 điểm thì khả năng về quanh ngưỡng 970 điểm (MA200) là khá cao. Ở một góc nhìn khác, hợp đồng tương lai VN30 tháng 11 vẫn cao hơn VN30 4,1 điểm cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng về một nhịp hồi phục có thể sớm diễn ra. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/10, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại nếu như ngưỡng hỗ trợ quan trọng quanh 980 điểm (trendline nối các đáy từ đầu 2019 đến nay) được giữ vững. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục đã mua trước đó. Nhà đầu tư ngắn hạn đứng ngoài quan sát thị trường trong phiên tới, nhất là phản ứng của thị trường quanh ngưỡng 980 điểm để có quyết định hợp lý.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/10/19

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với áp lực bán xuất hiện từ đầu phiên và mạnh dần cho đến hết phiên đã khiến chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 5,64 điểm (-0,57%) xuống 983,56 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM giảm 500 đồng, BID giảm 800 đồng, VCB giảm 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM tăng 1.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng nhẹ vào đầu phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 105,633 điểm. Ngay sau đó, lực bán gia tăng và mạnh dần về cuối phiên với mức thấp nhất trong phiên tại 103,905 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,47 điểm (-1,39%) xuống 104,01 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 700 đồng, NTP giảm 2.300 đồng, VNR giảm 900 đồng. Ở chiều ngược lại, PGS tăng 2.600 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 38,14 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,5 triệu cổ phiếu. GTN là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 33,15 tỷ đồng tương ứng với 1,65 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 25,8 tỷ đồng tương ứng với 343 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 16,9 tỷ đồng tương ứng với 124 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 2,28 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 191 nghìn cổ phiếu. CEO là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,2 tỷ đồng tương ứng với 124 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 811 triệu đồng tương ứng với 44 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 659 triệu đồng tương ứng với 101 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Thủ tướng: Năm 2020 tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng GDP 6,8%

Trình bày báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho biết mục tiêu năm 2020, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,8%, tức tương đương mức cận cao của kế hoạch 2019 (6,6-6,8%). Tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân (CPI) tiếp tục được xác định dưới 4%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên dưới ngưỡng 985 điểm (MA50), thanh khoản gia tăng so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 163 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 985 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 968 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/10, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại nếu như ngưỡng hỗ trợ quan trọng quanh 980 điểm (trendline nối các đáy từ đầu 2019 đến nay) được giữ vững.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên dưới ngưỡng 105 điểm (MA20), thanh khoản gia tăng so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 27 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 103,3 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 104,9 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/10, HNX-Index có thể hồi phục nếu như ngưỡng hỗ trợ quan trọng 104 điểm (trendline nối các đỉnh từ tháng 6/2018 đến nay) được giữ vững.



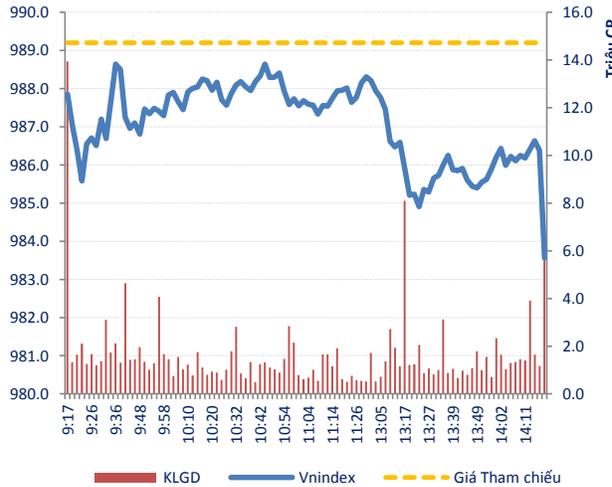
TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng nhẹ	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 41,54 - 41,74 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 60.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và không đổi ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng	Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ngày 21/10 ở mức: 23.153 đồng, chỉ giảm 1 đồng so với phiên trước.
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,15 USD/ounce tương ứng 0,08% xuống mức 1.492,95 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,04 điểm tương ứng với 0,04% xuống 96,968 điểm. USD tăng so với EUR lên mức: 1 EUR đổi 1,1166 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2976 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,61 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,21 USD/thùng tương ứng 0,39% lên mức 54,08 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/10, chỉ số Dow Jones giảm 255,68 điểm tương ứng 0,95% xuống 26.770,2 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 67,31 điểm tương ứng 0,83% xuống 8.089,54 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 11,75 điểm tương ứng 0,39% xuống 2.986,2 điểm.

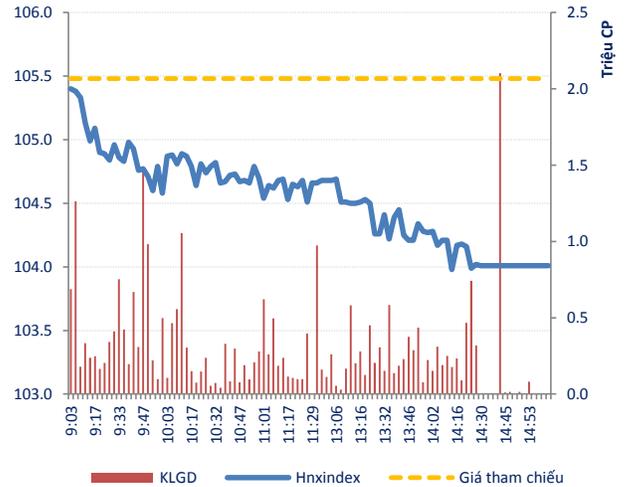


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



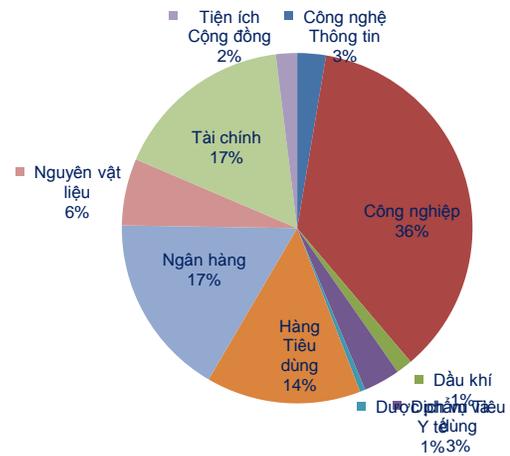
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



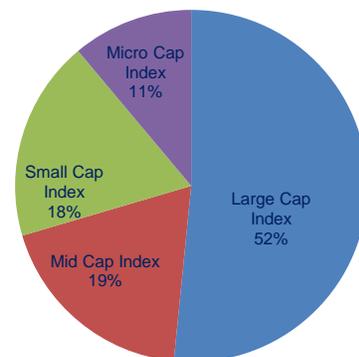
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	519,950	GTN	1,655,970
2	KBC	474,530	ITA	717,310
3	STB	248,240	HPG	632,030
4	HCM	226,800	MSN	343,230
5	PTB	200,890	VRE	329,340

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	101,300	CEO	124,000
2	TNG	22,600	HUT	99,980
3	SD6	22,100	SRA	45,800
4	SDT	10,100	PVS	44,000
5	VE9	7,000	AMV	31,480

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	25.45	25.60	↑ 0.59%	27,443,990
GEX	21.05	21.05	→ 0.00%	11,478,643
FLC	4.63	4.95	↑ 6.91%	10,536,910
VPB	22.40	22.00	↓ -1.79%	10,099,300
LDG	10.65	10.40	↓ -2.35%	5,614,470

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.60	6.50	↓ -1.52%	4,536,917
HUT	2.60	2.60	→ 0.00%	3,484,528
ACB	24.10	23.40	↓ -2.90%	2,787,188
KLF	1.30	1.40	↑ 7.69%	2,412,060
ART	2.00	2.20	↑ 10.00%	1,860,102

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CVNM1901	0.64	0.69	0.05	↑ 7.81%
CVNM1902	2.83	3.05	0.22	↑ 7.77%
LAF	9.00	9.63	0.63	↑ 7.00%
VSI	22.15	23.70	1.55	↑ 7.00%
AMD	1.58	1.69	0.11	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.40	0.50	0.10	↑ 25.00%
ART	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
DST	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
RCL	14.10	15.50	1.40	↑ 9.93%
GDW	24.00	26.30	2.30	↑ 9.58%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMSN1901	0.61	0.48	-0.13	↓ -21.31%
CHPG1906	0.17	0.14	-0.03	↓ -17.65%
CFPT1904	2.15	1.90	-0.25	↓ -11.63%
CREE1901	0.86	0.78	-0.08	↓ -9.30%
CMBB1902	4.04	3.75	-0.29	↓ -7.18%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTZ	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
BII	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
VE4	7.10	6.40	-0.70	↓ -9.86%
KTS	11.70	10.60	-1.10	↓ -9.40%
SAF	48.90	44.40	-4.50	↓ -9.20%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	27,443,990	3.0%	311	82.3	2.4
GEX	11,478,643	3250.0%	1,841	11.4	1.5
FLC	10,536,910	3.8%	479	10.3	0.4
VPB	10,099,300	20.8%	2,990	7.4	1.5
LDG	5,614,470	24.9%	2,821	3.7	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,536,917	12.4%	1,730	3.8	0.4
HUT	3,484,528	0.7%	81	32.1	0.2
ACB	2,787,188	25.7%	3,438	6.8	1.3
KLF	2,412,060	0.8%	86	16.2	0.1
ART	1,860,102	5.1%	558	3.9	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM190	↑ 7.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
VNM190	↑ 7.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
LAF	↑ 7.0%	-6.9%	(567)	-	1.1
VSI	↑ 7.0%	10.4%	1,610	14.7	1.7
AMD	↑ 7.0%	2.1%	237	7.1	0.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NHP	↑ 25.0%	-30.3%	(2,650)	-	0.1
ART	↑ 10.0%	5.1%	558	3.9	0.2
DST	↑ 10.0%	-3.4%	(365)	-	0.1
RCL	↑ 9.9%	5.1%	1,318	11.8	0.5
GDW	↑ 9.6%	10.2%	1,596	16.5	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	519,950	N/A	N/A	N/A	N/A
KBC	474,530	8.8%	1,849	8.5	0.8
STB	248,240	10.9%	1,543	7.1	0.8
HCM	226,800	11.8%	1,667	13.3	1.6
PTB	200,890	25.0%	8,428	8.9	2.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	101,300	12.4%	1,730	3.8	0.4
TNG	22,600	25.7%	3,692	4.4	1.0
SD6	22,100	1.3%	179	17.9	0.2
SDT	10,100	0.7%	160	25.7	0.2
VE9	7,000	-24.6%	(2,357)	-	0.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	391,140	4.4%	1,450	80.6	5.0
VCB	312,287	25.2%	4,731	17.8	4.1
VHM	289,733	31.4%	4,791	18.1	5.5
VNM	232,648	38.3%	6,060	22.0	8.2
GAS	193,692	26.0%	6,351	15.9	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,939	25.7%	3,438	6.8	1.3
VCS	13,712	44.0%	8,048	10.6	4.5
VCG	11,705	8.3%	1,459	18.2	1.8
PVS	8,795	9.1%	2,391	7.7	0.7
SHB	7,820	12.4%	1,730	3.8	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SJF	3.91	3.9%	435	5.5	0.2
HVX	3.50	1.8%	185	16.2	0.3
NTL	2.36	20.7%	3,391	6.4	1.4
DTA	2.29	3.7%	389	14.9	0.5
AAM	2.21	3.7%	742	16.1	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DST	4.68	-3.4%	(365)	-	0.1
MCO	4.14	0.2%	21	116.9	0.2
HKB	3.83	-35.5%	(2,758)	-	0.1
SRA	3.39	31.5%	6,572	1.4	0.5
NHP	3.13	-30.3%	(2,650)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
